

Số: 04 /BC-HĐQT-IMI

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2024

**BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ GIÁM SÁT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT
KINH DOANH NĂM 2023; KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp

I. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023

Hiện nay, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành và kiểm soát của Viện IMI như sau:

- HĐQT gồm 05 thành viên :
 - + Chủ tịch HĐQT: Ông Đỗ Văn Vũ.
 - + Phó Chủ tịch HĐQT: Ông Đặng Duy An (Bổ nhiệm ngày 29/6/2023).
 - + Phó Chủ tịch HĐQT: Ông Trần Ngọc Hưng (Miễn nhiệm ngày 29/6/2023)
 - + Thành viên HĐQT: Ông Hoàng Việt Hồng.
 - + Thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Thủy Nguyên.
 - + Thành viên HĐQT: Ông Trần Vinh Quang (Bổ nhiệm ngày 29/6/2023).
 - + Thành viên HĐQT: Ông Trần Anh Quân (Miễn nhiệm ngày 29/6/2023)
- Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên:
 - + Trưởng BKS: Bà Hoàng Thị Hồng Hạnh.
 - + Kiểm soát viên: Ông Chu Thanh Hà (Bổ nhiệm ngày 29/6/2023).
 - + Kiểm soát viên: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang (Bổ nhiệm ngày 29/6/2023).
 - + Kiểm soát viên: Bà Đào Thị Hà Thúy (Miễn nhiệm ngày 29/6/2023).
 - + Kiểm soát viên: Ông Bùi Toàn Thắng (Miễn nhiệm ngày 29/6/2023).
- Ban TGD gồm 05 thành viên (do HĐQT bổ nhiệm):
 - + Tổng Giám đốc: Ông Hoàng Việt Hồng.
 - + Phó TGD: Ông Nguyễn Hữu Quang.
 - + Phó TGD: Ông Trần Vinh Quang.
 - + Phó TGD: Ông Trần Ngọc Hưng (Nghỉ hưu từ ngày 01/01/2024).
 - + Kế toán trưởng: Bà Lê Thúy Hằng.
- Thư ký Công ty: Bà Lê Thúy Hằng – KTT, TP TCKT.

1.1. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng Quản trị (HĐQT) duy trì hoạt động đều đặn, tuân thủ Điều lệ Công ty; Hàng quý, HĐQT họp đánh giá tình hình, ban hành nghị quyết và chỉ đạo Ban TGD Công ty tổ chức thực hiện; Phối hợp hoạt động của HĐQT, BKS và Ban TGD phù hợp quy định và

tuân thủ Quy chế quản trị công ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, các thành viên đều nỗ lực hết mình, vì lợi ích của Công ty và cổ đông;

- Các Thành viên trong HĐQT không vi phạm điều lệ của Công ty, quyết định vượt thẩm quyền, lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây hậu quả và làm thiệt hại cho Công ty và Nhà nước.
- HĐQT đã họp thường kỳ; thực hiện xin ý kiến thành viên bằng văn bản và ban hành 08 Nghị quyết HĐQT để xem xét quyết định các công việc thường kỳ và phát sinh liên quan.
- Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra thực hiện giám sát hoạt động, hiệu quả SXKD và công tác tài chính tại Công ty cổ phần phát triển kỹ thuật và đầu tư. là Công ty có vốn góp của Viện IMI (*chiếm tỷ lệ 16,3% vốn điều lệ Công ty ITD*).

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều được công bố thông tin và gửi đến các bộ phận liên quan để triển khai thực hiện theo quy định.

1.2. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Viện IMI đã tạm chi thù lao HĐQT, Thư ký Công ty, như sau:

- Tổng thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký công ty: 275,2 triệu đồng.
Trong đó:
 - + Thù lao các thành viên HĐQT và Thư ký công ty: 221,2 triệu đồng.
 - + Thù lao các thành viên BKS: 54 triệu đồng.

Ngoài các chi phí phục vụ hoạt động chung được hạch toán trong chi phí quản lý của Công ty, các TVHĐQT, BKS không có phát sinh chi phí khác.

II. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023.

2.1. Về kết quả sản xuất - kinh doanh.

- Tổng Doanh thu và thu nhập: 70,778 tỷ đồng, đạt 108,8% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận kế toán trước thuế: 610,7 triệu đồng, đạt 122% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN: 610,7 triệu đồng.

Một số nguyên nhân chính ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD năm 2023, dẫn đến Doanh thu, lợi nhuận năm 2023 tuy vượt kế hoạch đề ra nhưng hiệu quả chưa cao như kỳ vọng.

- + Vốn nhà nước trong cơ cấu vốn góp của chủ sở hữu đang thiếu hụt trên 27 tỷ đồng. Điều đó trực tiếp tạo ra một phần khó khăn về vốn kinh doanh, hạn chế điều kiện đầu tư phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học và CGCN của IMI;
- + Khả năng xúc tiến để tiếp cận các dự án lớn chưa đủ mạnh;
- + Chưa giải quyết tháo gỡ được những tồn tại vướng mắc về mặt tài chính của một số hợp đồng kinh tế có giá trị lớn dở dang trong nhiều năm với: Công ty Hương Hải Group, Tổng Công ty PVC,... dẫn đến nhiều rủi ro tài chính về công nợ;
- + Ảnh hưởng của việc tăng chi phí tiền thuê đất: Năm 2023 là năm Viện IMI áp dụng đơn giá thuê đất mới cho chu kỳ ổn định 05 năm tiếp theo, dẫn đến chi phí tiền thuê đất phát sinh hạch toán vào chi phí năm 2023 tăng gần 5 tỷ đồng, cao hơn 2 lần so với năm 2022, đã ảnh hưởng trực tiếp, đáng kể đến hoạt động kinh doanh của Viện IMI.

2.2. Tài sản của Công ty tính đến ngày 31/12/2023:

Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ trọng (%)
TỔNG TÀI SẢN	60.111.709.500	100%
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	37.014.716.758	61,60%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	10.907.894.713	
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	15.324.926.704	
III. Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	
IV. Hàng tồn kho	10.680.513.772	
V. Tài sản ngắn hạn khác	101.381.569	
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	23.096.992.742	38,40%
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	
II. Tài sản cố định	7.781.677.702	
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	14.719.606.555	
IV. Tài sản dài hạn khác	595.708.485	

2.3. Nguồn vốn của Công ty đến ngày 31/12/2023:

Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ trọng %
TỔNG NGUỒN VỐN	60.111.709.500	100%
A. NỢ PHẢI TRẢ	19.135.357.972	31,83%
I. Nợ ngắn hạn	15.740.795.152	
II. Nợ dài hạn (Quỹ phát triển KHCN)	3.394.562.820	-
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	40.976.351.528	68,17%
I. Vốn góp của chủ sở hữu	37.509.753.038	-
II. Thặng dư vốn cổ phần	1.216.867.324	-
III. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.249.731.166	-
IV. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	-

2.4. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty.

a). Tình hình quản lý sử dụng vốn:

Vốn điều lệ của Viện IMI: 65 tỷ đồng; Vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm ngày 31/12/2022: 37.509.753.038 đồng (nhỏ hơn vốn điều lệ), do phần vốn nhà nước trong cơ cấu vốn điều lệ của Viện IMI hiện thiếu hụt số tiền: 27.490.246.962 đồng.

Để xử lý các tồn tại, vướng mắc liên quan, HĐQT đã phối hợp Người đại diện vốn nhà nước tại Viện IMI gửi Bộ Công Thương văn bản kiến nghị điều chỉnh quy mô vốn điều lệ Viện IMI theo vốn thực góp của Chủ sở hữu (Công văn số 299/IMI-TCKT ngày 15/11/2023) theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐQT-IMI ngày 25/8/2023.

b). Đến nay, sau hơn 10 năm chuyển đổi cổ phần hóa, Viện IMI vẫn chưa xử lý được phần vốn Nhà nước bị thiếu hụt trên 27 tỷ đồng nêu trên. Với số vốn chủ sở hữu thiếu hụt lớn đã ảnh hưởng nhiều đến hoạt động SXKD, hoạt động nghiên cứu KH, chuyển giao công nghệ và *Về Tài sản*:

- Tổng tài sản: 60.112 triệu đồng, giảm 2.936 triệu đồng (giảm 4,88%) so với đầu năm 2023. Trong đó:
 - + Tài sản ngắn hạn: 37.015 triệu đồng, giảm 1.825 triệu đồng, tỷ lệ giảm 4,93%;

- + Tài sản dài hạn: 23.097 triệu đồng, giảm 1.112 triệu đồng, tỷ lệ giảm 4,81%.
 - Tỷ trọng Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản: 61,58%, giảm 0,02% so với đầu năm 2023.
 - Tỷ trọng Tài sản dài hạn/Tổng tài sản: 38,40%, giảm 0,02% so với đầu năm 2023.
- c). Về khả năng sinh lời:
- Tỷ suất LN trước thuế/ Tổng doanh thu : 0,86% ;
 - Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng doanh thu : 0,86%;
 - Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn chủ sở hữu BQ (ROE) : 1,50%;
 - Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản BQ (ROA) : 0,99% ;
- d). Các chỉ tiêu cơ bản để đánh giá sự lành mạnh, chắc chắn về tài chính của DN
- Số liệu công nợ của Viện IMI tại ngày 31/12/2023 như sau:
 - + Nợ phải thu ngắn hạn: 15.324.926.704 đồng.
 - + Nợ phải trả ngắn hạn: 15.740.795.152 đồng (trong đó người mua trả tiền trước: 5.014.844.000 đồng).
 - + Số tiền đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi : 12.982.160.233 đồng.
 - Chỉ tiêu Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu 0,5 lần, thể hiện Viện IMI vẫn đảm bảo được nguồn chi trả các khoản nợ và kiểm soát được các khoản nợ.
 - Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn 2,36 lần, cho thấy khả năng trả nợ ngắn hạn tốt.

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của BTGD.

- Việc thiếu vốn, thiếu cơ sở sản xuất trực tiếp và những khó khăn vướng mắc sau chuyển đổi cổ phần hóa tiếp tục phải tập trung giải quyết, dẫn đến mặc dù Doanh thu, Lợi nhuận đều vượt kế hoạch đề ra nhưng chưa cao.
- Từ đầu năm 2023, triển khai chỉ đạo của HĐQT, TGD, Ban TGD đã cố gắng và tích cực rà soát, chỉ rõ các tồn tại, khó khăn và các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Viện IMI trong những năm qua (đặc biệt với các hợp đồng có giá trị lớn) với chi phí dờ dang, hàng tồn kho nhiều. Viện IMI cũng đã thực hiện trích lập dự phòng toàn bộ số nợ phải thu khó đòi còn phải trích lập theo quy định năm 2023, số tiền: 295.248.998 đồng.
- Năm 2023, Ban TGD đã triển khai có trọng tâm các giải pháp thực hiện nhiệm vụ kế hoạch theo các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Ban TGD đã tổ chức lại công tác kế hoạch phục vụ cho phát triển thị trường, xây dựng định hướng sản phẩm theo tình hình mới, củng cố lại mối quan hệ hợp tác với các đối tác sản xuất kinh doanh và khách hàng. Ban TGD luôn nỗ lực, linh hoạt, có giải pháp kịp thời với các phát sinh vướng mắc để duy trì các mặt hoạt động của Viện IMI, duy trì tốt các mặt hoạt động, các chế độ cho người lao động được đảm bảo. HĐQT ghi nhận kết quả điều hành SXKD của Ban TGD Viện IMI. Tuy nhiên, cần có những giải pháp trọng tâm, đồng bộ và quyết liệt hơn nữa trong quản lý điều hành để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD trong năm 2024 và những năm tới.

III. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ TRÌNH ĐHĐCĐ.

3.1. Kết quả SXKD năm 2023 đã đạt được:

TT	Nội dung	Kết quả TH (VNĐ)
1	Tổng doanh thu và thu nhập	70.777.921.103

2	Tổng chi phí	70.167.163.233
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	610.757.870
4	Thuế TNDN phải nộp năm 2023	0
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 (= 3-4)	610.757.870
6	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2023 (=5+6)	2.249.731.166
	Trong đó:	
	+ Lợi nhuận sau thuế năm 2022 chưa phân phối (*)	1.638.973.296
	+ Lợi nhuận sau thuế năm 2023	610.757.870

(*) Ngày 27/3/2024, căn cứ ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính tại Công văn số 2380/BTC-TCĐN ngày 08/3/2024 về việc Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Viện IMI, Bộ Công Thương ban hành Công văn số 1953/BCT-KHTC về việc Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Viện IMI; trong đó thống nhất phân phối số tiền: 1.555.000.000 đồng; lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối là 83.973.296 đồng.

3.2. Phương án Phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế tại ngày 31/12/2023:

a) **Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế tại ngày 31/12/2023, số tiền: 2.249.731.166 đồng** (căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Viện IMI đã được kiểm toán);

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 đã được phân phối (trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi và chia cổ tức cho các cổ đông), theo Công văn số 2380/BTC-TCĐN ngày 08/3/2024 của Bộ Tài chính và Công văn số 1953/BCT-KHTC ngày 27/3/2024 của Bộ Công Thương về việc Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐQT-IMI ngày 04/4/2024 của HĐQT Viện IMI, với số tiền đã chi: 1.555.000.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại lũy kế tại ngày 31/12/2023 (sau khi trừ Lợi nhuận sau thuế năm 2022 đã được phân phối như nêu trên), số tiền: 694.731.166 đồng (= 2.249.731.166 đồng - 1.555.000.000 đồng).

b) **Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế còn lại của năm 2023, như sau:**

- Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối (lũy kế) tại ngày 31/12/2023, số tiền: 694.731.166 đồng, đề nghị ĐHCĐ thông qua như sau:
 - + Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi của người lao động (tương ứng 0,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động năm 2023), số tiền: 304.731.166 đồng;
 - + Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền, tương ứng không phải sáu phần trăm (0,6%) vốn điều lệ (65 tỷ đồng) số tiền: 390.000.000 đồng (trong đó cổ tức chi trả cho cổ đông nhà nước tương ứng 74,99% vốn điều lệ, số tiền: 292.461.000 đồng).
- HĐQT đề nghị ĐHCĐ thống nhất ủy quyền HĐQT Viện IMI phối hợp Bộ phận đại diện vốn nhà nước báo cáo Bộ Công Thương và Bộ Tài chính xem xét, thống nhất để quyết định Phương án phân phối lợi nhuận và thực hiện chi trả cho cổ đông trong phạm vi lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối (lũy kế) tại thời điểm ngày 31/12/2023 nêu trên theo quy định.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024.

4.1. Định hướng chỉ đạo hoạt động của Viện IMI.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung chưa triển khai của Đề án tái cấu trúc giai đoạn (2016-2020) nhằm đồng bộ với việc triển khai Đề án tái cơ cấu giai đoạn (2021-2030) đã được

Bộ Công Thương thống nhất tại Văn bản số 8313/BCT-KHTC ngày 23/12/2022. Trong đó tập trung:

- + Kiến nghị Bộ CT phối hợp BTC xem xét xử lý các tồn tại, vướng mắc liên quan để sớm hoàn thành thủ tục sau khi quyết toán cổ phần hóa và thực hiện bàn giao theo quy định;

Trong đó, tiếp tục phối hợp BFĐDVNN, báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét quyết định giảm quy mô vốn điều lệ Viện IMI theo vốn thực góp của chủ sở hữu theo nội dung Công văn số 299/IMI-TCKT ngày 15/11/2023 của BFĐ DVNN tại Viện IMI về việc kiến nghị Bộ Công Thương xem xét, thống nhất Bộ Tài chính quyết định hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định điều chỉnh quy mô vốn điều lệ của Viện IMI tương ứng bằng với số vốn thực góp của chủ sở hữu là 37.509.753.038 đồng (trong đó vốn thực có của cổ đông nhà nước là: 21.255.903.038 đồng chiếm 56,67% vốn điều lệ điều chỉnh), như sau:

- Vốn điều lệ Viện IMI sau điều chỉnh: **37.509.753.038 đồng**, tương đương 3.750.975 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần);

Trong đó: Giá trị cổ phần Nhà nước **21.255.903.038 đồng**, tương đương 2.125.590 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/CP), bằng **56,67 %** Vốn điều lệ mới.

- Cơ cấu Vốn điều lệ sau điều chỉnh:

STT	Đối tượng sở hữu cổ phần	Số Cổ phần	Tỷ lệ (%)	Giá trị (VNĐ) theo mệnh giá
1	Cổ phần Nhà nước	2.125.590	56,67	21.255.903.038
2	Cổ phần của tổ chức Công đoàn IMI	35.000	0,93	350.000.000
3	Cổ phần của người lao động Viện IMI.	169.600	4,52	1.696.000.000
4	Cổ phần của các cổ đông khác	1.420.785	37,88	14.207.850.000
	Tổng cộng	3.750.975	100,00	37.509.753.038

- + Xây dựng kế hoạch và lộ trình thoái vốn đầu tư của Viện IMI tại doanh nghiệp khác giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định hiện hành, báo cáo Bộ Công Thương thống nhất chấp thuận;
- + Từng bước sắp xếp nhằm tinh, gọn, chuyên nghiệp để nâng cao hiệu quả các mặt hoạt động của Viện IMI;
- Tích cực hơn nữa trong việc thu hồi nợ phải thu; thanh lý tài sản, hàng tồn kho đã hư hỏng, kém phẩm chất, không còn nhu cầu sử dụng;
- Đẩy mạnh việc ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học gắn với thị trường, đổi mới công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế, nâng cao năng lực cạnh tranh của Viện IMI. Phối hợp cùng các đơn vị trong IMI Holding tăng cường tiếp thị, tham gia vào các dự án tích hợp hệ thống, dự án EPC nhằm dành được các hợp đồng có giá trị lớn, tăng doanh thu và nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao thu nhập của người lao động;
- Phối hợp tốt hơn hoạt động của HĐQT và Ban TGD để phát huy tính chủ động, kinh nghiệm và khả năng quản lý điều hành của mỗi thành viên, đóng góp nhiều hơn cho Viện IMI;
- Tiếp tục làm việc để cơ quan có thẩm quyền xác định quyền quản lý và sử dụng đất Viện IMI được tạm giao quản lý tại cơ sở 2, số 901 Hồng Bàng, Thành phố Hồ Chí Minh và việc sắp xếp, xử lý cơ sở nhà đất này theo quy định Nghị định 167/2017/NĐ-

CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành.

4.2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Tổng doanh thu: 71.000.000.000 đồng.
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 750.000.000 đồng.
- Thu nhập bình quân CBCNV: 13.200.000 đồng/người/tháng.

4.3. Quỹ tiền lương kế hoạch đối với người lao động; quỹ tiền lương cho Ban lãnh đạo quản lý chuyên trách; thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty và dự trù kế hoạch chi phí hoạt động của HĐQT năm 2024:

- Quỹ tiền lương đối với người lao động: 6.802 triệu đồng.
- Quỹ tiền lương cho Ban Lãnh đạo quản lý chuyên trách: 2.181,6 triệu đồng.
- Thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký công ty: 305,4 triệu đồng.

Trong đó:

- + Thù lao các thành viên HĐQT: 226,2 triệu đồng.
- + Thù lao các thành viên BKS: 54 triệu đồng.
- + Thù lao Thư ký công ty: 25,2 triệu đồng.
- Dự trù kế hoạch chi phí khác phục vụ hoạt động của HĐQT (ngoài tiền lương, thù lao) năm 2024 với tổng mức chi: 150 triệu đồng.

Trong đó:

- + Chi phục vụ các cuộc họp HĐQT định kỳ và đột xuất: 50 triệu đồng.
- + Chi phí sử dụng xe ô tô: 50 triệu đồng.
- + Chi phí công tác: 20 triệu đồng.
- + Chi phí chung phục vụ công tác quản trị của HĐQT: 30 triệu đồng.

KẾT LUẬN

Trong năm 2023, Ban Lãnh đạo và CBCNV Viện IMI đã cố gắng phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023; bảo đảm công ăn việc làm và duy trì các chế độ phúc lợi cho người lao động.

Với năng lực và truyền thống của IMI, cùng với sự hợp tác hỗ trợ, ủng hộ của các đơn vị thành viên của IMI Holding, của các khách hàng, chúng ta tin tưởng rằng dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và sự chia sẻ, hỗ trợ của các cổ đông; Tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên Viện IMI sẽ tiếp tục khai thác tốt năng lực kỹ thuật, công nghệ và tiềm năng cơ sở vật chất của Viện, đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh để có được những thành tích lớn hơn trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- Trình ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu: VT, TH, TCKT, T.ký Cty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VIỆN IMI 
CHỦ TỊCH HĐQT



Đỗ Văn Vũ